
PROMOTING THE ROLE OF CULTURE IN COUNTRY DEVELOPMENT UNDER THE PARTY'S GUIDELINES

Nguyen Thi Tinh^a

Vu Thi Hoang Oanh^b

^a Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: nguyenthitinh@dvttdt.edu.vn

^b Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: vuthihoangoanh@dvttdt.edu.vn

Received: 10/4/2024

Reviewed: 11/4/2024

Revised: 16/4/2024

Accepted: 24/5/2024

Released: 31/5/2024

Culture is the spiritual foundation of society, the goal and driving force in the process of innovation, sustainable development of the country and international integration. Appropriate decisions from the Party's policies and guidelines, especially in Documents of the 13th Party Congress has created favorable conditions to promote the preservation and development of national cultural values, contributing to socio-economic development, "promoting the desire to develop the country" in the trend of global integration. The article analyzed how to flexibly, creatively and effectively apply the Party's views on developing cultural resources in the Documents of the 13th Party Congress into practice.

Keywords: Party's guidelines; The development of the country; The role of culture; Culture in development.

1. Giới thiệu

Thành tựu gần 40 năm sự nghiệp đổi mới là minh chứng sinh động cho sự đúng đắn, khoa học trong chủ trương, đường lối lãnh đạo của Đảng với cách mạng Việt Nam. Sự vận dụng, phát triển sáng tạo lý luận Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng, vào sự nghiệp đổi mới đã làm thay đổi toàn diện, mọi mặt của đất nước từ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đến hội nhập quốc tế. Thực tiễn đổi mới cũng cho thấy, sự phát triển ổn định, bền vững của đất nước bao giờ cũng được tạo ra trên nền tảng của sự phát triển cân bằng giữa hai mặt, đời sống vật chất và đời sống tinh thần của xã hội. Tức phải gắn kết giữa sự phát triển nhanh chóng về kinh tế - xã hội, khoa học kỹ thuật với việc bảo tồn và phát huy các giá trị đạo đức, văn hóa truyền thống của dân tộc. Đó là quy luật và động lực cho sự phát triển toàn diện, nhanh và bền vững của đất nước.

Bài học lịch sử này, được rút ra từ thực tiễn phát triển nhanh, nóng, thần tốc của một số nước trên thế giới thời gian qua, khi tập trung mọi nguồn lực cho mục tiêu tăng trưởng kinh

tế, phát triển khoa học công nghệ đã dẫn đến mất cân bằng, xung đột gay gắt trong xã hội, sự suy thoái giá trị đạo đức, văn hóa ngày càng tăng. Sự phát triển không cân bằng dẫn tới mâu thuẫn xã hội gia tăng, làm phá sản các kế hoạch phát triển kinh tế, đất nước rơi vào tình trạng suy thoái, khủng hoảng nghiêm trọng. Đây là kết quả tất yếu của đường lối phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bằng mọi giá, mà quên đi vai trò các giá trị tinh thần trong văn hóa, đạo đức.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Xuất phát từ thực tiễn hiện nay, khi “phát triển bền vững trở thành xu thế bao trùm thế giới” [6, tr. 207] Đảng ta khẳng định: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, là động lực phát triển bền vững đất nước” [6, tr. 115]. Văn hóa phải đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội và hội nhập quốc tế. Với chủ trương đúng đắn này, nước ta đã đạt được những thành tựu rất đáng kể trong phát huy giá trị văn hóa, góp phần để nước ta có một vị thế vững chắc như hôm nay. Trên cơ sở quan điểm của Đảng, các cấp ủy chính quyền và các nhà khoa học đã có nhiều công trình nghiên cứu, nhiều bài viết liên quan đến vấn đề này.

Các tác giả Nguyễn Hạnh Quyền và Nguyễn Đức Anh với bài viết “Quan điểm của Đảng về phát huy vai trò của văn hóa trong văn kiện đại hội lần thứ XIII của Đảng” đã đề cập đến: Văn hóa là một trong bốn trụ cột của quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam. Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Văn hóa còn là sức mạnh nội sinh phát triển bền vững đất nước, đóng vai trò là “hệ điều tiết” trong sự vận động mọi mặt của đời sống [10, tr. 38].

Phạm Duy Đức với bài viết “*Quan điểm của Đảng, nhà nước về phát triển văn hóa, xây dựng con người trong giai đoạn mới*”, theo tác giả: Những vấn đề văn hóa và con người là vấn đề trọng tâm phản ánh sự ưu việt của chế độ chính trị xã hội, phản ánh chất lượng và mục đích cuối cùng của sự tăng trưởng kinh tế trong chế độ xã hội chủ nghĩa. Những vấn đề này gắn bó, thống nhất hữu cơ với nhau đảm bảo cho sự phát triển bền vững của đất nước. Trong thời kỳ hiện nay, sự phát triển bền vững của đất nước được thể hiện ở việc giải quyết thành công các mối quan hệ cơ bản giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, xã hội [7, tr. 51].

Trong tham luận trình bày tại Hội thảo Quốc gia năm 2022 “*Chính sách và nguồn lực cho phát triển văn hóa*” diễn ra tại Bắc Ninh, đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa - Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương khẳng định: “*Đảng luôn coi trọng vai trò của văn hóa, đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng, phát triển văn hóa. Các chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam luôn nhất quán, không ngừng phát triển, là cơ sở quan trọng để hoàn thiện thể chế, chính sách, phát huy các nguồn lực xây dựng nền văn hóa Việt Nam “dân tộc, dân chủ, nhân văn và khoa học”*” [12].

Cũng tác giả trên, trong bài viết “*Các chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam luôn nhất quán*” đã nêu: Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng với những nhu cầu của đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn. Văn hóa Việt Nam đã hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh Việt Nam, làm rạng rỡ lịch sử vẻ vang của dân tộc [13].

Dưới góc nhìn chuyên môn, bài viết của nhóm tác giả sẽ làm rõ hơn nữa vấn đề phát huy vai trò của văn hóa theo tinh thần Nghị quyết của Đảng.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Bài viết được nhóm tác giả tiếp cận trên lập trường của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử để phân tích, làm rõ các vấn đề nghiên cứu.

Với cách tiếp cận như vậy, chúng tôi sử dụng các phương pháp: Phương pháp phân tích, tổng hợp để làm cơ sở đánh giá ban đầu cho hướng nghiên cứu, kết hợp phương pháp lấy ý chuyên gia để luận giải, làm sáng tỏ tính thực tiễn, cách vận dụng linh hoạt về phát huy vai trò của văn hóa trong phát triển đất nước theo quan điểm của Đảng.

4. Kết quả nghiên cứu

Văn hóa là hệ thống giá trị vật chất và tinh thần do thực tiễn lao động của con người sáng tạo ra, được cộng đồng thừa nhận, tích lũy và phát triển lâu dài trong lịch sử, tạo ra bản sắc riêng, đặc thù của từng dân tộc, từng xã hội. Theo UNESCO định nghĩa: “Văn hóa là tổng thể sống động các hoạt động và sáng tạo trong quá khứ và trong hiện tại. Qua các thế kỷ, hoạt động sáng tạo ấy đã hình thành nên một hệ thống các giá trị, các truyền thống và thị hiếu - những yếu tố xác định đặc tính riêng của mỗi dân tộc” [5, tr. 78]. Còn trong Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa VIII), Đảng ta khẳng định: Văn hóa Việt Nam là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do cộng đồng các dân tộc Việt Nam sáng tạo ra trong quá trình dựng nước và giữ nước, là kết quả giao lưu và tiếp thu tinh hoa của nhiều nền văn minh thế giới để không ngừng hoàn thiện mình.

Dù hiểu theo cách nào, văn hóa vẫn là giá trị được hình thành, phát triển lâu dài gắn với tiến trình lịch sử của từng dân tộc và nhân loại. Nên văn hóa không phải là thứ sẵn có cùng sự xuất hiện của loài người, hay đã tồn tại trong bản thân mỗi con người ngay khi được sinh ra. Văn hóa là kết tinh của lịch sử xã hội nên có sức mạnh “nội sinh” to lớn, đóng vai trò động lực thúc đẩy sự sáng tạo, phát triển của con người. Do đó, việc tìm tòi những giải pháp khai thông nguồn lực văn hóa có ý nghĩa vô cùng quan trọng, không chỉ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội mà trên hết còn khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát triển dân tộc nhất là trong bối cảnh hiện nay [6, tr. 206].

4.1. Quan điểm của Đảng về vai trò của văn hóa với sự phát triển đất nước

Xuất phát từ vai trò quan trọng của nguồn lực văn hóa, Đảng ta sớm quan tâm vấn đề văn hóa trong sự nghiệp phát triển chung của cách mạng. Ngay từ khi chưa giành được chính quyền, trong Đề cương văn hóa Việt Nam (02/1943), Đảng ta khẳng định: “Mặt trận văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa) ở đó người cộng sản phải hoạt động. Không phải chỉ làm cách mạng chính trị mà còn phải làm cách mạng văn hóa” [4, tr. 316].

Sau khi nước nhà giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò định hướng trong xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, “văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi” và văn hóa có mối quan hệ biện chứng với kinh tế và chính trị: “Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị” [8, tr. 246].

Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII (07/1998) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” đã xem văn hóa “là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội” [3, tr. 55] và đi đến khẳng định, chăm lo gìn giữ và phát triển đời sống văn hóa tinh thần là nhân tố quyết định để có sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Đến Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khoá XI (06/2014), Đảng một lần nữa chủ trương xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Tiếp tục quan điểm trên, Đại hội XII của Đảng khẳng định, phải “xây dựng văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm cho sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc” [5, tr. 126]. Đường lối xây dựng văn hóa của Đảng là vấn đề xuyên suốt trong nghị quyết của các kỳ đại hội đã minh chứng rằng: văn hóa là nguồn lực có một vai trò, vị trí hết sức quan trọng trong dòng chảy chung của sự phát triển đất nước.

Năm 2021, tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, khi tổng kết, đánh giá thành tựu và bài học kinh nghiệm trong 35 năm sự nghiệp đổi mới, Đảng ta đã thẳng thắn chỉ rõ những hạn chế còn tồn tại: “Lĩnh vực văn hóa xã hội chưa có nhiều đột phá, hiệu quả chưa cao. Văn hóa chưa được quan tâm tương xứng với kinh tế và chính trị, chưa thực sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước. Vai trò của văn hóa trong xây dựng con người chưa được xác định đúng tầm, còn chiều hướng coi trọng chức năng giải trí đơn thuần. Thiếu những tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật lớn phản ánh sinh động tầm vóc công cuộc đổi mới, có tác dụng tích cực đối với con người. Môi trường văn hóa xã hội tiếp tục bị ô nhiễm bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực” [6, tr. 84]. Nhìn nhận khách quan những tồn tại, tổng kết thực tiễn kết hợp với nhận thức mới về thời đại trên tinh thần “đảm bảo hài hòa giữa kiên định và đổi mới, kế thừa và phát triển” [6, tr. 28], Đại hội Đảng lần thứ XIII đã vạch ra những định hướng lớn trong sự phát triển của đất nước thời gian tới, trong đó vai trò của văn hóa được đặc biệt nhấn mạnh. Trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, vấn đề phát huy giá trị văn hóa là một nội dung trọng tâm. Với chủ đề: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, con người Việt Nam và sức mạnh thời đại, huy động mọi nguồn lực, phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đến năm 2030 là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao” [6, tr. 206].

Những vấn đề lớn được xác định rõ ràng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 là đúng đắn và rất cần thiết, nhấn mạnh được vai trò quan trọng của những yếu tố nguồn lực tạo sức mạnh tổng hợp để phát triển đất nước. Giá trị thực tiễn, tính thời sự cập nhật được thể hiện rõ trong tinh thần của Văn kiện Đại hội XIII, khi một lần nữa nhấn mạnh, “văn hóa thực sự là động lực, đột phá phát triển kinh tế, xã hội, hội nhập quốc tế” [6, tr. 262].

4.2. Văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, là động lực phát triển đất nước

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, thấm nhuần trong mỗi con người, trong cả cộng đồng; được truyền lại, tiếp nối và phát huy qua nhiều thế hệ; được vật chất hóa và khẳng định vững chắc trong cấu trúc xã hội của từng dân tộc, đồng thời văn hóa lại tác động hàng ngày đến cuộc sống, tư tưởng, tình cảm của mọi thành viên xã hội bằng môi trường xã hội - văn hóa. Sức mạnh của văn hóa là mạch nguồn xuyên suốt toàn bộ lịch sử của dân tộc, làm nên sức sống mãnh liệt, giúp cộng đồng dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thách thức

cả về mặt tự nhiên và mặt xã hội để trường tồn và không ngừng phát triển. Vì vậy, Đảng ta chủ trương làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, để các giá trị “văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội” [6, tr. 47].

Văn hóa là động lực thúc đẩy phát triển đất nước, khi các giá trị văn hóa thực sự được coi trọng và phát huy. Nó sẽ trở thành nguồn lực, “trở thành sức mạnh nội sinh”, “động lực” của sự phát triển, chấn hưng dân tộc. Sự phát triển của dân tộc, quốc gia đều phải dựa trên nền tảng cội nguồn, bằng cách phát huy các giá trị cội nguồn, mà giá trị cốt lõi, cội nguồn của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc lại tập trung, lắng đọng, bảo tồn trong văn hóa.

Văn hóa chính là nguồn lực cho sự phát triển đất nước, là “sức mạnh mềm” của mỗi dân tộc. Sức hấp dẫn ở các giá trị vật chất và tinh thần của văn hóa giúp quảng bá hình ảnh về lịch sử, con người, đất nước. Từ đó, không những tạo ra giá trị kinh tế từ các sản phẩm văn hóa và dịch vụ văn hóa, mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội khác. Văn hóa còn góp phần chuyển giao tri thức, giáo dục thẩm mỹ, giúp truyền tải các giá trị văn hóa - xã hội quan trọng, là một ngành sản xuất, một lĩnh vực đóng góp cho tăng trưởng kinh tế cũng như góp phần bảo đảm cho phát triển bền vững. Nhiều nước trên thế giới đã công nhận văn hóa như một trong những trụ cột chính của nền kinh tế sáng tạo, một lĩnh vực quan trọng của thương mại và cạnh tranh quốc tế. Kinh nghiệm từ Pháp, Tây Ban Nha, Mỹ, Anh, Ý, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Thái Lan... trong việc quảng bá, xuất khẩu các sản phẩm từ văn hóa để mang lại lợi ích kinh tế khổng lồ cho đất nước và đưa các giá trị văn hóa dân tộc của họ lan toả khắp thế giới chính là những bài học sinh động để chúng ta phát triển văn hóa như là một “sức mạnh mềm” cho phát triển bền vững đất nước.

Đánh giá đúng, thừa nhận giá trị của nguồn lực văn hóa, nhiều nước trên thế giới tập trung phát triển và mở rộng các ngành “công nghiệp văn hóa” như một phần của chiến lược đa dạng hóa kinh tế, kích thích tăng trưởng kinh tế, thịnh vượng và hạnh phúc. Các ngành “công nghiệp văn hóa” cùng với “dòng chảy” của các sản phẩm, dịch vụ văn hóa đã tạo nên nguồn thu đáng kể, mang lại cơ hội mới cho cả nhà nước, cả người dân và cả các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Riêng năm 2018 theo thống kê của Tổ chức Du lịch Thế giới, du lịch toàn cầu có doanh thu trị giá 1,7 nghìn tỷ USD, trong đó Hoa Kỳ đạt 214 tỷ USD, Tây Ban Nha 74 tỷ USD, Pháp 67 tỷ USD, Thái Lan 63 tỷ USD, Vương quốc Anh 52 tỷ USD, Ý 49 tỷ, Nhật Bản 41 tỷ USD, Trung Quốc 40 tỷ USD [14].

Đối với Việt Nam, du lịch phát triển mạnh mẽ do chúng ta có tiềm năng và lợi thế về các lễ hội, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là những giá trị văn hóa khai thác tốt trong hoạt động du lịch. Hiện nay, các sản phẩm văn hóa nghệ thuật như: sân khấu, điện ảnh, âm nhạc, hội họa,... có xu hướng tìm về bản sắc dân tộc để tạo ra những sản phẩm hấp dẫn của người Việt Nam, cho người Việt Nam và vì người Việt Nam. Theo Tổng cục Du lịch, tổng thu từ du lịch năm 2018 đạt hơn 620.000 tỷ đồng (tăng 21.4% so với năm 2017), đóng góp trực tiếp ước đạt 8.5% vào GDP; năm 2019, ước đạt 726.000 tỉ đồng (khoảng 31 tỉ USD - tăng hơn 17% so với năm 2018). Năm 2018, Việt Nam đã đón hơn 18 triệu du khách quốc tế (tăng 16,2% so với năm 2018), tốc độ tăng trưởng trung bình về khách du lịch quốc tế trong 4

năm từ 2016 - 2019 đạt khoảng 22%. Tuy nhiên, năm 2020, dự kiến tăng trưởng GDP của Việt Nam ước đạt khoảng 2.5%, mức tăng trưởng của ngành Du lịch có thể giảm từ 65 - 75% do ảnh hưởng đại dịch Covid - 19 toàn cầu [11].

Kết quả nêu trên chưa phản ánh hết tiềm năng, sức mạnh thực tế của văn hóa Việt Nam. Văn hóa vẫn chưa phát huy tối đa tiềm năng vốn có để đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Cụ thể, các giá trị của văn hóa Việt Nam chưa được công chúng quốc tế biết đến nhiều, chưa thực sự trở thành một giá trị hay thương hiệu có sức ảnh hưởng. Các sản phẩm văn hóa, dịch vụ văn hóa Việt Nam chưa thực sự tạo ra sự bứt phá, tạo được dấu ấn sâu sắc với du khách quốc tế. Trong khi, sản phẩm văn hóa nước ngoài đang ngày càng tràn lan, có sức ảnh hưởng, chi phối mạnh mẽ trong tiêu dùng của người Việt. Theo báo cáo năm 2018 của Hội nghị Liên hợp quốc về thương mại và phát triển (UNCTAD), trong số 130 quốc gia được báo cáo không có thông tin về hiện trạng sản phẩm, dịch vụ văn hóa Việt Nam. Trong báo cáo do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) và Viện Thống kê UNESCO (UIS) năm 2016 cũng xếp hạng Việt Nam đứng thứ 17 trong số 20 nước đứng đầu thế giới về nhập khẩu hàng hóa văn hóa các dịch vụ thiết kế và sáng tạo [11].

Những số liệu trên phần nào chứng tỏ rằng động lực của sự phát triển kinh tế một phần quan trọng nằm trong những giá trị của nguồn lực văn hóa đã và đang được phát huy. Tuy nhiên, vấn đề huy động nguồn lực văn hóa cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội đất nước vẫn còn chưa đạt được như tiềm năng và kỳ vọng. Hơn lúc nào hết, trong giai đoạn mới hiện nay khi “phát triển bền vững trở thành xu thế bao trùm thế giới” [6, tr. 207], chúng ta cần có sự nhận thức mới hơn về vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa trong sự phát triển bền vững của đất nước, không nên dừng lại ở khẳng định vai trò quan trọng của sự phát triển bền vững của kinh tế - xã hội, của đất nước quy định sự phát triển bền vững về văn hóa. Vì thực tế lịch sử cho thấy, mọi sự phát triển, xét đến cùng, nếu muốn đi thật xa và có hiệu quả lâu dài, muốn ngày càng trở nên bền vững hơn thì đều phải nằm trong quỹ đạo của văn hóa, phải có văn hóa lành mạnh và tiến bộ dẫn đường. Ông Federico Mayor, nguyên Tổng thư ký UNESCO từng nhấn mạnh: “Trong mọi xã hội ngày nay, bất luận ở trình độ phát triển kinh tế nào hoặc theo xu hướng chính trị nào, văn hóa và phát triển là hai mặt gắn liền với nhau (...). Hễ nước nào tự đặt ra cho mình mục tiêu phát triển kinh tế mà tách rời môi trường văn hóa thì nhất định sẽ xảy ra những mất cân đối nghiêm trọng cả về mặt kinh tế lẫn văn hóa và tiềm năng sáng tạo của nước ấy sẽ bị suy yếu rất nhiều. Một sự phát triển chân chính đòi hỏi phải sử dụng một cách tối ưu nhân lực và vật lực của mỗi cộng đồng. Vì vậy phân tích đến cùng, các trọng tâm, các động lực và các mục đích của phát triển phải được tìm trong văn hóa (...). Từ nay trở đi văn hóa cần xem mình là một nguồn bổ sung trực tiếp cho phát triển và ngược lại phát triển cần thừa nhận văn hóa giữ một vị trí trung tâm, một vai trò điều tiết xã hội...” [15, tr. 23].

Tuy nhiên, thực tế sự phát triển của đất nước trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay thì văn hóa vẫn còn có những hạn chế bất cập đó là:

Thứ nhất, trong nền kinh tế thị trường, một mặt văn hóa dựa vào chuẩn mực của nó là chân, thiện, mỹ (cái đúng, cái tốt, cái đẹp) để hướng dẫn và thúc đẩy người lao động không ngừng phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao tay nghề, đáp ứng nhu cầu không ngừng

tăng lên của xã hội; mặt khác, văn hóa sử dụng sức mạnh của các giá trị truyền thống, của đạo lý, dân tộc để hạn chế xu hướng sùng bái hàng hóa, sùng bái tiền tệ, nghĩa là hạn chế xu hướng tiêu cực của hàng hóa và đồng tiền “xuất hiện với tính cách là lực lượng có khả năng xuyên tạc bản chất con người, cũng như những mối liên hệ khác”.

Thứ hai, toàn cầu hóa kinh tế quốc tế là một xu thế, đòi hỏi chúng ta phải chủ động và tích cực hội nhập. Đây là cơ hội để chúng ta phát triển nhanh có hiệu quả, nhưng cũng là thách thức rất lớn đối với văn hóa. Sự thâm nhập của văn hóa độc hại, của sự lai căng văn hóa, của lối sống thực dụng và những tiêu cực khác của kinh tế thị trường..., đã và đang ảnh hưởng, làm băng hoại những giá trị văn hóa truyền thống, ảnh hưởng tới sự phát triển bền vững của đất nước... Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng và trong xã hội có chiều hướng gia tăng. Đời sống văn hóa tinh thần ở nhiều nơi còn nghèo nàn, đơn điệu; khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa miền núi, vùng sâu, vùng xa với đô thị và trong các tầng lớp nhân dân chậm được rút ngắn. Môi trường văn hóa còn tồn tại tình trạng thiếu lành mạnh, ngoại lai, trái với thuần phong mỹ tục; tệ nạn xã hội.

Thứ ba, cần phải hiểu rằng về mặt kinh tế, việc thực hiện chính sách hội nhập để tăng cường liên kết, liên doanh với nước ngoài là rất cần thiết. Song, mọi yếu tố ngoại sinh như vốn, kỹ thuật, công nghệ, kinh nghiệm quản lý và thị trường của nước ngoài dễ bị người ta lợi dụng, biến mình thành kẻ đi vay nặng lãi, thành nơi cung cấp nguyên liệu và nhân công giá rẻ, thành nơi tiêu thụ hàng hóa ế thừa và tiếp nhận chuyển giao những công nghệ lạc hậu, tiếp nhận lối sống không lành mạnh với những ảnh hưởng văn hóa độc hại...

Thứ tư, còn ít những tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, có một số tác phẩm chạy theo thị hiếu tầm thường, chất lượng thấp, thậm chí có hại. Hoạt động lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật chưa theo kịp thực tiễn sáng tác. Việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa hiệu quả chưa cao, nguy cơ mai một chưa được ngăn chặn. Hệ thống thông tin đại chúng phát triển thiếu quy hoạch khoa học, gây lãng phí nguồn lực và quản lý không theo kịp sự phát triển. Một số cơ quan truyền thông có biểu hiện thương mại hóa, xa rời tôn chỉ, mục đích.

Thứ năm, cơ chế, chính sách về kinh tế trong văn hóa, văn hóa trong kinh tế, về huy động, quản lý các nguồn lực cho văn hóa chưa cụ thể, rõ ràng. Hệ thống thiết chế văn hóa và cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động văn hóa còn thiếu và yếu, có nơi xuống cấp, thiếu đồng bộ, hiệu quả sử dụng thấp. Công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa các cấp, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao còn nhiều hạn chế, bất cập. Tình trạng nhập khẩu, quảng bá, tiếp thu dễ dãi, thiếu chọn lọc sản phẩm văn hóa nước ngoài đã tác động tiêu cực đến đời sống văn hóa của một bộ phận nhân dân, nhất là lớp trẻ.

Xem xét, đánh giá đúng vai trò, vị trí, mối quan hệ chặt chẽ, hữu cơ của văn hóa với kinh tế, chính trị, an ninh - quốc phòng trong sự phát triển đất nước, để văn hóa “thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ tổ quốc” [6, tr. 116]. Tuy nhiên, không bao giờ được đề cao, tuyệt đối hóa vai trò, xem văn hóa là động lực duy nhất thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế - xã hội và phát triển của đất nước, cũng như hạ thấp, bỏ qua vai trò của văn hóa, xem nhẹ động lực này lại là sai lầm phiến diện không thể chấp nhận. Vì

vậy, Đảng ta đã khẳng định trong văn kiện Đại hội XIII về chiến lược phát triển tổng thể đất nước là đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển nhanh và bền vững đất nước; đảm bảo gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó: “Phát triển kinh tế xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; đảm bảo quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên” [6, tr. 33 - 34].

4.3. Giải pháp phát huy vai trò của văn hóa trong phát triển đất nước theo quan điểm của Đảng

Tổng kết thực tiễn kinh nghiệm 35 năm đổi mới ở nước ta, Văn kiện Đại hội XIII, thẳng thắn nêu lên những vấn đề còn tồn tại trong thực tiễn phát huy nguồn lực văn hóa để phát triển đất nước: “Văn hóa chưa được quan tâm tương xứng với kinh tế và chính trị, chưa thực sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước. Vai trò của văn hóa trong xây dựng con người chưa được xác định đúng tầm” [6, tr. 84]. Vì vậy, vấn đề tăng cường hơn nữa huy động các nguồn lực văn hóa phong phú, đa dạng, cả văn hóa vật chất lẫn văn hóa tinh thần, thành động lực để phát triển của mỗi địa phương, của cả đất nước càng có vai trò cấp thiết, quan trọng.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, để phát huy sức mạnh của văn hóa, góp phần đem lại những lợi ích đa dạng về kinh tế, xã hội, Đảng ta với tầm nhìn chiến lược đã có những giải pháp phù hợp để tiềm năng văn hóa Việt Nam có thể biến chuyển thành động lực tích cực phục vụ sự phát triển bền vững đất nước. Chủ trương đột phá chiến lược giai đoạn 2021 - 2030 trong Văn kiện Đại hội XIII, Đảng ta đã nêu ra những định hướng, giải pháp toàn diện để phát triển văn hóa Việt Nam, đóng góp nhiều hơn nữa cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cụ thể là:

Thứ nhất, “phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm vừa phát huy những giá trị tốt đẹp của dân tộc, vừa tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế” [6, tr. 262]. Đó chính là, xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, với các đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Nền văn hóa tiên tiến là những giá trị tiên bộ, cao đẹp của dân tộc, của nhân loại và mang tính thời đại. Tiên tiến không chỉ về nội dung tư tưởng mà trong cả hình thức biểu hiện, trong các phương tiện truyền tải nội dung. Nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc bao gồm những giá trị văn hóa đặc trưng truyền thống bền vững của cộng đồng các dân tộc Việt Nam được vun đắp qua lịch sử hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước. Giữ gìn bản sắc, phát huy văn hóa dân tộc đi liền với chống những cái lạc hậu, lỗi thời, tiêu cực, không còn phù hợp trong phong tục, tập quán và lễ thói cũ.

Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để đáp ứng những yêu cầu mới của thời đại. Trong xu thế hội nhập quốc tế hóa, chúng ta vừa phải bảo vệ, gìn giữ, phát huy những đặc trưng bản sắc văn hóa dân tộc, vừa mở rộng giao lưu, tiếp thu tinh hoa mới, tiến bộ của văn hóa nhân loại.

Thứ hai, “xây dựng môi trường văn hóa một cách toàn diện ở gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, trong các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể, doanh nghiệp để văn hóa thực sự là động lực, đột phá phát triển kinh tế, xã hội, hội nhập quốc tế” [6, tr. 262].

Mỗi địa phương, cộng đồng, cơ quan, đơn vị, tổ chức phải là một môi trường văn hóa lành mạnh. Mỗi cá nhân phải “đề cao tính tiên phong, gương mẫu trong văn hóa ứng xử của người lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và đảng viên” [6, tr. 262] góp phần giáo dục, rèn luyện, định hướng con người về nhân cách, lối sống. Đồng thời, đưa nội dung giáo dục thẩm mỹ, đạo đức con người, đạo đức công dân vào các hoạt động giáo dục của các nhà trường và các hoạt động cộng đồng, xã hội. Thực hiện chiến lược phát triển “xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh” [6, tr. 262] để mỗi gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho mỗi người. Để phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, phải gắn các hoạt động văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng; khuyến khích các hoạt động tôn giáo gắn bó với dân tộc, hướng thiện, nhân đạo, nhân văn, tiến bộ, “tốt đời, đẹp đạo”. Khuyến khích các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn”, từ thiện, nhân đạo.

Thứ ba, “nâng cao vai trò của văn hóa, nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, nhân cách của con người Việt Nam, nhất là trong thế hệ trẻ. Bảo đảm quyền hưởng thụ, tự do sáng tạo trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật của mỗi người dân và cộng đồng” [6, tr. 263].

Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Hai yếu tố này luôn có mối quan hệ biện chứng, hữu cơ với nhau, vì văn hóa là nền tảng đời sống tinh thần của xã hội. Trọng tâm trong xây dựng văn hóa là xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp; có “tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tự hào dân tộc, tính cộng đồng và khát vọng vươn lên” [6, tr. 262]; còn phải “giàu lòng nhân ái, khoan dung, chân thành, tín nghĩa, trọng đạo lý, đức tính cần cù, chăm chỉ, tiết kiệm, sáng tạo, hiện đại [6, tr. 263]. Văn kiện Đại hội XIII còn khẳng định, “khuyến khích, tạo điều kiện để mọi người dân phát huy các năng lực tự do sáng tạo” trong mọi lĩnh vực của đời sống. Tức là tạo ra cơ chế, môi trường thuận lợi, tốt nhất để con người có điều kiện phát triển toàn diện năng lực, tố chất của mình, góp phần phục vụ công cuộc phát triển đất nước. Một môi trường xã hội tốt, trong sạch, lành mạnh mang các giá trị văn hóa phải là môi trường tạo được các điều kiện tốt nhất cho sự phát triển các tài năng, cho sự sáng tạo cho con người. Tạo được sự hài hòa giữa luật pháp, kỷ cương và sự tự do, dân chủ trong xã hội cho mọi người chính là tạo ra môi trường xã hội phù hợp nhằm khuyến khích sự sáng tạo, sự ra đời các sáng kiến và các phát minh, sáng chế khoa học; qua đó, thúc đẩy sản xuất các mặt của xã hội phát triển. Sức mạnh và động lực của văn hóa thể hiện rõ nhất chính là ở điểm này.

Thứ tư, “hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp văn hóa; phát triển những sản phẩm, loại hình văn hóa độc đáo có sức lan toả để quảng bá, giới thiệu ra thế giới” [6, tr. 264].

Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân là chủ thể sáng tạo. Mọi người Việt Nam phấn đấu vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh đều tham gia sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa nước nhà. Công nhân, nông dân, trí thức là nền tảng khối đại đoàn kết toàn dân, cũng là nền tảng của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách để nâng cao hiệu quả quản lý nhà

nước về văn hóa; tạo dựng môi trường pháp lý phù hợp và thuận lợi hơn cho các hoạt động sáng tạo, sản xuất, phân phối và thụ hưởng các giá trị văn hóa. Thúc đẩy việc thực thi có hiệu quả các quy định pháp lý để “bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp của các dân tộc và di sản văn hóa. Từng bước hạn chế, tiến tới xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu. Hình thành thị trường sản phẩm dịch vụ văn hóa, thông tin lành mạnh góp phần làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, xu hướng phát triển xã hội, đấu tranh, lên án các hành vi vi phạm pháp luật, đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục góp phần xây dựng xã hội an ninh, an toàn, dân chủ, tiến bộ” [6, tr. 263]. Đồng thời, tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa. Kết nối mạng lưới, tích cực tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa với các nước, các tổ chức quốc tế; gắn văn hóa với các sự kiện ngoại giao, giao lưu văn hóa khu vực và quốc tế để nâng cao khả năng hội nhập quốc tế, để lan toả, để quảng bá, giới thiệu ra thế giới các giá trị văn hóa dân tộc, đồng thời tiếp thu chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần đổi mới văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

5. Thảo luận

Để triển khai hiệu quả các quan điểm, chủ trương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam theo quan điểm của Đảng; để xây dựng đất nước trong tình hình mới, theo chúng tôi cần quan tâm một số vấn đề sau:

Một là, nâng cao nhận thức về quan điểm, đường lối văn hóa nêu trong các Nghị quyết của Đảng, nội dung hội nghị văn hóa toàn quốc.

Hai là, nâng cao bản lĩnh chính trị, tinh thần nêu gương, xây dựng đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh, thấm nhuần quan điểm của Đảng. Nêu cao ý thức trong việc gìn giữ nét đẹp văn hóa dân tộc.

Ba là, chủ động, nhạy bén, sáng tạo, kịp thời tham mưu, làm tốt công tác tư tưởng tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân.

Bốn là, sử dụng có hiệu quả các phương tiện kỹ thuật, công nghệ thông tin để đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

6. Kết luận

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập cùng những tác động mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức, trí tuệ nhân tạo, internet, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông với tốc độ rất nhanh, hiệu quả nhờ các thành tựu mới nhất của khoa học kỹ thuật, thế giới trở nên “phẳng”, nhỏ bé như một “ngôi làng toàn cầu” dễ kiểm soát và chi phối bởi những sáng tạo từ trí tuệ con người. Việc “chúng ta phấn đấu trở thành một cường quốc kinh tế nhưng nếu chúng ta không trở thành một cường quốc văn hóa thì chưa thành công” [1]. Vì hiện nay, mỗi quốc gia, dân tộc không giữ được bản sắc văn hóa chắc chắn bị “hoà tan”, bị phụ thuộc trong thế giới rộng lớn, đa sắc, còn quốc gia, dân tộc nào biết tận dụng lợi thế từ nguồn lực văn hoá của mình sẽ tạo nên sức mạnh, dấu ấn riêng, giá trị so sánh trong phát triển kinh tế - xã hội. Thực tiễn này, cho chúng ta thấy tầm quan trọng, sức mạnh thực sự của văn hóa và phát huy nguồn lực văn hóa trong chiến lược phát triển toàn diện và bền vững đất nước.

Thực tế, “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay” [6, tr. 25], nhưng so với xu thế phát triển của thời đại, nguồn lực vốn có của

đất nước và kỳ vọng từ nhân dân thì chúng ta cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa; cần quán triệt và vận dụng linh hoạt, sáng tạo những chủ trương, đường lối phát triển văn hóa của Đảng trong Nghị quyết Đại hội XIII vào thực tiễn cuộc sống, để hoàn thành khát vọng xây dựng một đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc theo đúng tinh thần của văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII.

Tài liệu tham khảo

[1]. Báo Văn hóa, Thủ tướng: Nếu chúng ta không trở thành một cường quốc văn hóa thì chưa thành công, <http://baovanhoa.vn/chinh-tri/thoi-su/artmid/564/articleid/23733/thu-tuong-neu-chung-ta-khong-tro-thanh-mot-cuong-quoc-van-hoa-thi-chua-tha.nh-cong>. 08/11/2019.

[2]. Báo Tin tức (2019), Du lịch Việt Nam đạt kỳ tích “vàng” tăng trưởng, <https://baotintuc.vn/du-lich/nam-2019-du-lich-viet-nam-dat-ky-tich-vangtang-truong-20200101080716990.htm>, 01/01/2020.

[3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.

[4]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2000), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.

[5]. *Đảng Cộng sản Việt Nam (2016)*, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.

[6]. *Đảng Cộng sản Việt Nam (2021)*, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.

[7]. Phạm Duy Đức (2021), *Quan điểm của Đảng, nhà nước về phát triển văn hóa, xây dựng con người trong giai đoạn mới*, Tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 5/2021.

[8]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.

[9]. Nhà đầu tư - Tạp chí điện tử của Hiệp hội doanh nghiệp ĐTNN, Quốc gia nào “hái” ra tiền nhiều nhất từ chỉ tiêu du lịch, <https://nhadautu.vn/quoc-gia-nao-hai-ra-tien-nhieu-nhat-tu-chi-tieu-du-lich-d27898.html>, 19/9/2019.

[10]. Nguyễn Hạnh Quyền và Nguyễn Đức Anh, *Quan điểm của Đảng về phát huy vai trò của văn hóa trong văn kiện đại hội lần thứ XIII của Đảng*, Tạp chí Khoa học *Chính trị*, số 09/2021.

[11]. Tạp chí *Mặt trận*, Phát triển các sản phẩm, dịch vụ văn hóa để quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới, <http://tapchimattran.vn/thuc-tien/phat-trien-cac-san-pham-dich-vu-van-hoa-de-quang-ba-hinh-anh-viet-nam-ra-the-gioi-36985.html>, 16/9/2020.

[12]. <http://www.vanhoanghethuat.vn/hoi-thao-van-hoa-nam-2022-se-gop-phan-hoan-thien-the-che-chinh-sach-va-nguon-luc-cho-phat-trien-van-hoa.htm>

[13]. Nguyễn Trọng Nghĩa (2022), *Các chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam luôn nhất quán*. Báo *Nhân dân* ngày 17/12/2022.

[14]. Tổng cục Du lịch, Tổ chức Du lịch thế giới công bố những dấu ấn của du lịch toàn cầu, <https://www.vietnamtourism.gov.vn/index.php/items/29606>, 16/7/2019.

[15]. Ủy ban quốc gia về Thập kỷ quốc tế phát triển văn hóa (1992), *Thập kỷ thế giới phát triển văn hóa*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC THEO QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG

Nguyễn Thị Tình^a

Vũ Thị Hoàng Oanh^b

^aTrường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: nguyenthitinh@dvttdt.edu.vn

^bTrường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: vuthihoangoanh@dvttdt.edu.vn

Ngày nhận bài: 10/4/2024

Ngày phản biện: 11/4/2024

Ngày tác giả sửa: 16/4/2024

Ngày duyệt đăng: 24/5/2024

Ngày phát hành: 31/5/2024

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, là động lực trong quá trình đổi mới, phát triển bền vững đất nước và hội nhập quốc tế. Những quyết sách đúng đắn, phù hợp từ chủ trương, đường lối của Đảng, đặc biệt trong Văn kiện Đại hội XIII đang, sẽ tạo những điều kiện thuận lợi thúc đẩy sự bảo tồn, phát triển và hoàn thiện những giá trị văn hóa dân tộc, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, “khơi dậy khát vọng phát triển đất nước” trong xu thế hội nhập toàn cầu. Nghiên cứu làm sáng tỏ tính khoa học, tính thực tiễn của vấn đề, là cách vận dụng linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả những quan điểm về phát triển nguồn lực văn hóa của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIII vào thực tiễn.

Từ khóa: Quan điểm của Đảng; Phát triển đất nước; Vai trò của văn hóa; Văn hóa trong phát triển.